

Số: /BC - BQLDA

Di Linh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
Điều chỉnh dự án, Bổ sung hạng mục đầu tư dự án: Nâng cấp, sửa chữa
đường liên xã Hoà Ninh – Hoà Nam, huyện Di Linh

Kính gửi:

- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị Quyết số 221/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công. Trong đó có dự án nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh - Hoà Nam huyện Di Linh (Phụ lục I-10);

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng “V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh – Hoà Nam, huyện Di Linh”;

Căn cứ Quyết định số 1885/QĐ - UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh - Hoà Nam, huyện Di Linh;

Căn cứ Quyết định số 483/QĐ – BQLDA ngày 13/10/2021 của Ban QLDA ĐTXD & CTCC Di Linh về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh - Hoà Nam;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ – BQLDA ngày 31/12/2022 của Ban Quản lý dự án ĐTXD và CTCC huyện Di Linh Về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam, huyện Di Linh (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 62b/QĐ – BQLDA ngày 26/03/2024 của Ban Quản lý dự án ĐTXD và CTCC huyện Di Linh Về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam, huyện Di Linh (lần 2);

Căn cứ tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 23/8/2024 của UBND xã Hòa Nam về việc đề nghị bố trí kinh phí nổi dài tuyến đường Hòa Ninh – Hòa Nam;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam, huyện Di Linh;

Căn cứ tình hình triển khai thực hiện dự án nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh;

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh xem xét, chấp thuận cho chủ trương điều chỉnh quy mô dự án nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh với các nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN PHÊ DUYỆT:

Dự án đầu tư nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 07/7/2021, với tổng mức đầu tư 95 tỷ đồng, trong đó:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí giải phóng mặt bằng	5.625.000.000
2	Chi phí xây dựng	69.555.000.000
3	Chi phí QLDA	1.454.000.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.587.000.000
5	Chi phí khác	946.000.000
6	Chi phí dự phòng	12.833.000.000
	Tổng cộng	95.000.000.000

Và được Chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tại Quyết định số 523/QĐ-BQLDA ngày 31/12/2022 với tổng mức đầu tư 85.500.000.00 đồng (Bằng chữ: Tám mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng), trong đó:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí giải phóng mặt bằng	5.625.000.000
2	Chi phí xây dựng	68.895.864.000
3	Chi phí QLDA	1.309.710.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.397.756.000
5	Chi phí khác	926.182.000
6	Chi phí dự phòng	4.345.488.000
	Tổng cộng	85.500.000.000

Trong quá trình thực hiện dự án, Chủ đầu tư đã thực hiện tốt công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư xây dựng và đặc biệt vận động tốt nhân dân trong khu vực thực hiện giải phóng mặt bằng. Công tác giải phóng mặt bằng rất thuận lợi vì được nhân dân trong khu vực đồng tình ủng hộ. Đồng thời hiến đất, vật kiến trúc trên đất và hoa màu nên chỉ phải chi trả chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng khoảng 810.000.000 đồng (*Tám trăm mười triệu đồng*).

Đến nay dự án đã thi công hoàn thành các hạng mục công trình. Chủ đầu tư đã tiến hành rà soát các chi phí liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án như sau:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí xây lắp theo hợp đồng	69.937.430.000
2	Chi phí QLDA	1.309.710.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.397.756.000
4	Chi phí khác	926.182.000
5	Chi phí dự phòng	3.532.332.000
6	Chi phí GPMB	810.000.000
Tổng chi phí thực hiện dự án		80.913.410.000
Chi phí còn lại của dự án chưa có kế hoạch sử dụng		14.086.590.000
Tổng cộng		95.000.000.000

* Phân kế hoạch vốn được bố trí theo kế vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 là 95.000.000.000 đồng.

* Qua rà soát hiện trạng và nhu cầu đầu tư để đảm bảo tính đồng bộ, phát huy hiệu quả đầu tư đối với dự án; Ban quản lý dự án đã tiến hành khảo sát tuyến nhánh 2 từ Km4+322 của tuyến chính là cần thiết phải đầu tư nâng cấp, sửa chữa vì tuyến nhánh này đã hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng. Đồng thời bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu tại một số vị trí của tuyến chính nhằm đảm bảo thoát nước cho công trình.

Qua quá trình khảo sát về hiện trạng, quy mô, công xuất dự kiến. Đơn vị đã khái toán sơ bộ khối lượng, giá trị của phần hạng mục đầu tư bổ sung quy mô tuyến đường, trong đó có nhiều yếu tố rất thuận lợi làm cơ sở đề xuất bổ sung hạng mục. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế xã hội như đã nêu trên, việc đầu tư bổ sung tuyến đường là phù hợp với quy hoạch được duyệt; được sự đồng thuận rất cao của người dân trong khu vực dự án; tổng giá trị phần bổ sung thêm không làm vượt tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt và sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đền bù giải phóng mặt bằng và nguồn dự phòng phí không sử dụng đến của dự án.

II. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ, BỔ SUNG HẠNG MỤC:

1. Tên dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh.
 - Tên hạng mục bổ sung: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông tuyến nhánh 2, bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu tuyến chính
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh Lâm Đồng.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Lâm Đồng.
5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hòa Ninh và xã Hoà Nam, huyện Di Linh.
7. Tổng mức đầu tư dự án:
 - Tổng mức đầu tư: 95.000.000.000 đồng.
 - Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 – 2024.

III. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HẠNG MỤC BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ:

1. Hiện trạng, lý do, sự cần thiết phải đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Hiện trạng tuyến đầu tư:

- Hiện trạng tuyến phát sinh bổ sung thuộc tuyến nhánh 2 nối từ Km 4+322 tuyến chính về UBND xã Hoà Nam là đường nhựa đã được đầu tư xây dựng đã lâu, nền đường rộng 6,0m, mặt đường rộng 3,5m, nhiều vị trí, đoạn tuyến đã xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo an toàn giao thông; nền, mặt đường nhỏ hẹp, khả năng thông hành, khai thác, phát triển kém.

- Trên tuyến có hệ thống thoát nước ngang hiện hữu bằng cống tròn, mương đan chịu lực BTXM theo bề rộng của nền đường hiện trạng. Hệ thống mương dọc chủ yếu bằng mương đất không đảm bảo thoát nước, nước không thoát được thường xuyên gây ngập và chảy tràn trên mặt đường, gây hư hỏng kết cấu mặt đường, rất nhiều ổ gà dọc tuyến, mất an toàn giao thông.

- Đối với tuyến chính một số vị trí hạ lưu cống không đảm bảo thoát nước cho công trình do nằm trên đất sản xuất của nhân dân; một số vị trí chưa có mương dẫn hạ lưu.

1.2. Lý do phát sinh bổ sung hạng mục:

Thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam, huyện Di Linh. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh đã phối hợp với UBND xã Hòa Nam tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ dân bị ảnh hưởng hiến đất, cây trồng, vật kiến trúc trên đất bàn giao mặt bằng thi công, được bà con nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay dự án đã được thi công hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng.

UBND xã và bà con nhân dân trong khu vực mong muốn xây dựng hệ thống thoát nước dẫn dòng tại một số vị trí thoát nước hạ lưu cống, vì khi mưa lớn nước chảy tràn, ngập úng ảnh hưởng đến an toàn tài sản của bà con nhân dân.

Do quá trình thực hiện làm tốt công tác giải phóng mặt bằng nên đã tiết kiệm cho nhà nước hơn 14 tỷ đồng. Để thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, từng bước xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu, UBND xã Hòa Nam kiến nghị cho sử dụng nguồn tiết kiệm được để thực hiện đầu tư nối dài tuyến đường (đoạn ngã tư Trung tâm đi thôn 4, thôn 5 xã Hòa Nam).

1.3. Sự cần thiết phải đầu tư:

- Hiện nay mật độ dân cư tập trung sinh sống dọc tuyến đường ngày càng tăng. Nhu cầu đất ở để giãn dân, nhu cầu giao thông, vận tải, vận chuyển hàng hoá, nhu yếu phẩm và lưu lượng xe ngày càng nhiều. Hiện trạng tuyến nhánh 2 là đường nhựa, nền đường rộng 6,0m, mặt đường rộng 3,5m, nhiều vị trí, đoạn tuyến đã xuống cấp, hư hỏng không đảm bảo an toàn giao thông, nền, mặt đường nhỏ hẹp, khả năng thông hành, khai thác, phát triển kém. Khi đầu tư xây dựng xong sẽ phục vụ nhu cầu thông thương lớn, đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của khu vực.

- Đối với tuyến chính đã đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước dọc thu gom nước về tại các vị trí cống ngang; tuy nhiên một số vị trí cống ngang khả năng thoát nước hạ lưu kém do nằm trên đất sản xuất của nhân dân gây ngập úng cục bộ khi mưa lớn. Do đó cần đầu tư bổ sung hạng mục thoát nước hạ lưu một số vị trí cho tuyến chính

1.4. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

a. Những điều kiện thuận lợi:

- Điều kiện tự nhiên: Điều kiện xây dựng thuận lợi.

- Vật liệu xây dựng được mua tại mỏ địa phương và thị trấn Di Linh, thành phố Bảo Lộc..., chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cự ly vận chuyển gần.

- Ngoài ra, chủ trương bổ sung hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa tuyến nhánh 2, bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu tuyến chính có sự đồng thuận cao của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân địa phương. Những hộ dân trong khu vực đã được các cấp Chính quyền thông báo, tuyên truyền vận động sẵn sàng chấp nhận giải phóng mặt bằng (cống, hàng rào, đất nông nghiệp, cây cà phê,...) trong khu vực xây dựng công trình (nếu cần).

b. Những khó khăn:

- Khi xây dựng công trình, mở rộng tuyến đường sang hai bên, một số hộ gia đình sẽ mất đất sản xuất và cây công nghiệp, hiên nhà tạm, hàng rào, trụ cống.... vì vậy Chính quyền địa phương cần vận động người dân hai bên hiến đất mở đường.

1.5. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Bổ sung hạng mục xây dựng: Nâng cấp, sửa chữa tuyến nhánh 2, bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu tuyến chính dự án Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh phù hợp với các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phù hợp với quy hoạch hệ thống đường giao thông đã được phê duyệt của huyện Di Linh (về hướng tuyến, quy mô cấp đường đầu tư). Dự án đầu tư phù hợp với kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực về kinh tế - xã hội, an ninh... của khu dự án và huyện Di Linh.

2. Mục tiêu, địa điểm, quy mô, hình thức đầu tư:

2.1. Mục tiêu và nhiệm vụ của dự án:

a. Mục tiêu của dự án:

Nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông trong khu vực nói riêng và trên địa bàn huyện Di Linh nói chung, phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân trong khu vực được thuận lợi, an toàn qua đó góp phần phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

b. Nhiệm vụ của dự án:

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông của huyện theo quy hoạch, góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội của huyện Di Linh.

2.2. Địa điểm xây dựng: xã Hoà Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

2.3. Quy mô xây dựng và quy mô, nội dung đầu tư phát sinh:

2.3.1. Quy mô xây dựng:

- Dự án nhóm: Nhóm B.

- Cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

- Quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật: Đề xuất thiết kế quy mô đường cấp V miền núi theo TVCN 4054-2005.

+ Tốc độ thiết kế 30 km/h;

2.3.2. Phạm vi, quy mô đầu tư bổ sung:

2.3.2.1 Phạm vi, quy mô đầu tư:

a. Phần đường giao thông tuyến nhánh 2:

- Chiều dài tuyến nhánh 2 bổ sung khoảng 1,5km.

- Điểm đầu tuyến cọc K0 (Km:0+0,00) giao với tuyến chính tại cọc Km(4+322); và điểm cuối tuyến do không đủ nguồn vốn nên chỉ đầu tư khoảng 1,5km và kết thúc tại (Km:1+500) trên đường nhựa hiện hữu thuộc tuyến nhánh 2.

- Quy mô mặt cắt ngang:

+Bề rộng nền đường $B_{nền}=6,5m$; bề rộng mặt đường $B_{mặt}=3,5m$; Gia cố lề $2 \times 1m = 2,0m$, bề rộng lề đất $2 \times 0.5m = 1,0m$.

- Kết cấu mặt đường: Thiết kế với mô đun đàn hồi $E_{yc}=133Mpa$ gồm 2 loại:

+ Kết cấu làm mới, mở rộng: Móng cấp phối đá dăm dày 36cm; tưới nhựa tiêu chuẩn $1kg/m^2$, mặt đường bê tông nhựa chặt dày 7cm. Kết cấu gia cố lề như kết cấu mặt đường.

+ Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ: Bù vênh mặt đường cũ, tăng cường lớp móng cấp phối đá dăm chiều dày 12-15cm; tưới nhựa tiêu chuẩn $1kg/m^2$, mặt bê tông nhựa chặt dày 7cm.

- Hệ thống thoát nước:

+ Thoát nước dọc: bằng mương gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép, tại các vị trí giao đường dân sinh thiết kế mương đan chịu lực BTXM, kết hợp công hộp BTCT khẩu độ thoát nước phù hợp.

+ Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng lại hệ thống công hiện hữu, thiết kế nối cống và bổ sung cống mới bằng cống tròn kết hợp công hộp BTCT khẩu độ phù hợp tại các vị trí cần thiết. Thiết kế hạ lưu thoát nước tại các vị trí cống ngang, đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông theo quy định.

b. Phần thoát nước hạ lưu bổ sung:

- Bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu cống đã xây dựng tại các vị trí P57(Km6+089,55); C23(Km6+778,06); TD67(Km7+084,79) tuyến chính gồm hệ thống mương bê tông và cống tròn hạ lưu với chiều dài khoảng 830m.

2.2.3. Phần giải phóng mặt bằng.

Hai bên tuyến mở rộng một số hộ gia đình sẽ mất đất sản xuất và cây công nghiệp, hiên nhà tạm, hàng rào, trụ cổng.... vì vậy chủ đầu tư kết hợp cùng chính quyền địa phương vận động hiến đất, giải phóng mặt bằng.

2.2.4. Nguồn cung cấp vật liệu.

- Vật liệu xây dựng chính được mua tại mỏ địa phương và thị trấn Di Linh, thành phố Bảo Lộc..., chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cự ly vận chuyển gần.

3. Các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, căn cứ lập dự toán.

3.1. Các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Tiêu chuẩn TCCS 31: 2020/TCĐBVN Đường ô tô, tiêu chuẩn khảo sát.
- Quy phạm đo vẽ địa hình 96TCN 43-90.
- Tiêu chuẩn TCCS 41: 2022/TCĐBVN khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu.
- Đường ô tô – yêu cầu thiết kế TCVN 4054-05.
- Tiêu chuẩn TCCS 38: 2022/TCĐBVN: Áo đường mềm – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
- Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thi giới hạn 22TCN 272-05.
- Điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

3.2. Căn cứ lập dự toán.

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;
- Quyết định số: 06/QĐ-SXD ngày 12/01/2023 của Sở xây dựng tỉnh Lâm Đồng V/v Công bố đơn giá nhân công xây dựng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Quyết định số: 07/QĐ-SXD ngày 12/01/2023 của Sở xây dựng tỉnh Lâm Đồng V/v Công bố giá ca máy và thiết bị thi công năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Và các báo giá vật tư, vật liệu theo công bố giá thời điểm lập hồ sơ.

4. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

5. Kinh phí đầu tư:

5.1. Tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư của dự án là: 95.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi lăm tỷ đồng*); Trong đó:

Bảng dự toán theo Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh – Hoà Nam, huyện Di Linh:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí giải phóng mặt bằng	5.625.000.000
2	Chi phí xây dựng	69.555.000.000
3	Chi phí QLDA	1.454.000.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.587.000.000
5	Chi phí khác	946.000.000
6	Chi phí dự phòng	12.833.000.000
	Tổng cộng	95.000.000.000

Bảng dự toán theo Quyết định số 483/QĐ-BQLDA ngày 13/10/2021 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh V/v Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hoà Ninh – Hoà Nam, huyện Di Linh:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí giải phóng mặt bằng	5.625.000.000
2	Chi phí xây dựng	68.895.864.000
3	Chi phí QLDA	1.309.710.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.397.756.000
5	Chi phí khác	926.182.000

6	Chi phí dự phòng	4.345.488.000
	Tổng cộng	85.500.000.000

Bảng dự toán đã thực hiện dự án đến thời điểm hiện tại:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí xây lắp theo hợp đồng	69.937.430.000
2	Chi phí QLDA	1.309.710.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.397.756.000
4	Chi phí khác	926.182.000
5	Chi phí dự phòng	3.532.332.000
6	Chi phí GPMB	810.000.000
	Tổng chi phí thực hiện dự án	80.913.410.000
	Chi phí còn lại của dự án chưa có kế hoạch sử dụng	14.086.590.000

Bảng dự toán đề nghị phát sinh, điều chỉnh bổ sung hạng mục:

STT	Hạng mục	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	12.480.020.000
2	Chi phí quản lý dự án	224.073.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	739.956.000
4	Chi phí khác	32.599.000
5	Chi phí dự phòng	609.942.000
	Tổng cộng:	14.086.590.000

Bảng cơ cấu dự toán (sau điều chỉnh):

STT	Hạng mục	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	82.189.040.000

2	Chi phí quản lý dự án	1.696.567.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.488.021.000
4	Chi phí khác	1.122.226.000
5	Chi phí dự phòng	3.694.146.000
6	Chi phí GPMB	810.000.000
	Tổng cộng:	95.000.000.000

Ghi chú: Kinh phí xây dựng bằng nguồn vốn tiết kiệm chi phí GPMB (các hộ dân hiến đất và cây trồng để làm đường) và dự phòng trong quá trình thực hiện dự án.

5.2. Cơ cấu bố trí và huy động nguồn vốn của công trình:

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025.
- Năm 2022 - 2025: bố trí vốn 95.000.000.000 đồng.

6. Tiến độ triển khai thực hiện đầu tư dự án:

Dự án xây dựng: Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh triển khai thi công trong thời gian 5 năm 2021 - 2025 gồm:

- Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng;
- Thi công hoàn thành phần nền đường; mặt đường.
- Xây dựng hệ thống thoát nước.
- Hệ thống an toàn giao thông và hoàn thiện công trình;
- Bàn giao công trình đưa vào sử dụng;

7. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:

7.1. Về không gian:

Công trình xây dựng nhỏ, nằm xa khu làm việc của các cơ quan, đơn vị nên không ảnh hưởng hoặc tác động xấu tới không gian chung.

7.2. Về thời gian:

Thời gian tác động được xem xét từ thời điểm chuẩn bị thực hiện dự án, thi công xây dựng công trình và giai đoạn quản lý vận hành công trình.

7.3. Tác động của dự án đến môi trường:

a. Tác động đến việc di dân, tái định canh định cư (nếu có):

Trên tuyến đường và tuyến thoát nước đi qua, khi xây dựng mở rộng đường sang hai bên, ảnh hưởng tới một số hộ dân sinh sống và cây trồng hai bên

(chủ yếu là cây cà phê, cây hoa màu khác). Vì vậy khi dự án được triển khai sẽ không phải thực hiện công tác di dân, tái định cư.

Tuy nhiên sẽ có một phần diện tích đất, cây trồng phải giải phóng. Vì vậy chủ đầu tư kết hợp cùng chính quyền địa phương vận động hiến đất giải phóng mặt bằng.

b. Tác động đến môi trường trong thời gian thi công xây dựng công trình:

Trong giai đoạn này, chủ yếu phát sinh những tác động xấu đến môi trường như sau:

- Khi thi công đòi hỏi phải tập trung một lực lượng lao động lớn về người và trang thiết bị máy móc, nên sẽ sinh ra một lượng chất thải gây khó khăn trong vấn đề giải quyết chất thải và gây ô nhiễm môi trường.

- Thi công xây dựng đường giao thông sẽ làm thay đổi điều kiện vật lý của môi trường và dẫn đến các tác động môi trường đáng kể:

- Mở rộng đường cho thi công, san ủi mặt bằng khu công trường, mở đất đá, một số diện tích tự nhiên sẽ bị mất, làm thay đổi địa hình gây ô nhiễm do bụi, gây xói lở trong mùa mưa.

- Tập trung nhân lực lao động, thiết bị và máy móc thi công kéo theo nguyên liệu như xăng dầu, lán trại sẽ gây ô nhiễm môi trường cục bộ như rơi vãi xăng dầu, vệ sinh trong sinh hoạt, thay đổi nhu cầu thực phẩm, ổn định xã hội,...

- Việc khai thác và vận chuyển vật liệu đất đá sẽ gây ô nhiễm không khí tại mỏ và dọc theo tuyến vận chuyển trong thời gian mùa khô, gây xói mòn, lầy lội trong mùa mưa dẫn đến ô nhiễm nước suối vùng hạ lưu.

c. Tác động đến môi trường trong giai đoạn quản lý vận hành công trình:

Hoạt động khai thác vận hành sẽ gây ra tác động đến môi trường tự nhiên và phát triển kinh tế xã hội như sau:

- Những tác động có ảnh hưởng xấu tới môi trường:

- Những tác động có lợi:

7.4. Các biện pháp giảm thiểu tác động bất lợi:

a. Di dân, đền bù và tái định canh định cư:

Dự án này khi thực hiện không phải thực hiện công tác di dân, tái định cư, tuy nhiên với các hộ bị ảnh hưởng hai bên tuyến thì việc đền bù, hỗ trợ cần được thực hiện sớm và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Ngoài ra cần chú trọng công tác tuyên truyền vận động của chính quyền cũng như các cơ quan đoàn thể đối với các hộ dân bị mất đất sản xuất.

b. Trong giai đoạn thi công:

Trong thi công phải có bộ phận giám sát nhằm tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, ứng dụng các biện pháp thi công hiện đại. Bộ phận này phải được thành lập ngay trước khi triển khai thi công và phải bao gồm Ban quản lý dự án và các cơ quan chức năng địa phương. Trong các nhiệm vụ của Ban phải có nhiệm vụ giám sát và xử lý giảm nhẹ các tác động xấu như an toàn lao động, vệ sinh môi trường, xử lý sự cố môi trường,...

Thi công phải đảm bảo an toàn tối đa, thực hiện đền bù đầy đủ và kịp thời các yêu cầu về an toàn theo luật lao động. Phương án thi công phải hợp lý về thời gian, không gian nhằm hạn chế các tác động xấu.

Sử dụng nhân lực lao động hợp lý, đặc biệt sử dụng lao động tại chỗ nhằm hạn chế tối đa ô nhiễm chất thải và bảo đảm vệ sinh môi trường nơi thi công và khu ăn ở của công nhân.

Cần có bộ phận giám sát và kiểm tra vệ sinh môi trường và y tế, sức khỏe cho người lao động trong thời gian thi công.

c. Trong quản lý vận hành:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Di Linh phải có kế hoạch bảo dưỡng hệ thống định kỳ, ứng dụng các khoa học và công nghệ tiên tiến trong quản lý, vận hành cho hợp lý.

Tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào quản lý và khai thác dự án như nâng cao trách nhiệm của các hộ dân, nâng cao hiểu biết của cộng đồng bằng các biện pháp giáo dục, chính sách kinh tế khác nhau nhằm tiết kiệm nước, các hoạt động đoàn thể, phụ nữ,... hỗ trợ phát triển đồng bộ các lĩnh vực liên quan như trồng và bảo vệ rừng, y tế công cộng, việc làm,...

8. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

8.1. Đánh giá sơ bộ hiệu quả về kinh tế:

a. Cơ sở đánh giá:

- Thời gian thực hiện dự án: 05 năm.
- Chi phí của dự án bao gồm: Tổng vốn đầu tư ban đầu của dự án.

b. Kết quả đánh giá:

Tính toán thu nhập thuần túy cho các loại cây trồng khi có dự án và không có dự án, các loại chi phí cho sản xuất, giá đầu vào và đầu ra sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả kinh tế.

8.2. Phân tích đánh giá hiệu quả xã hội của dự án:

- Dự án được xây dựng sẽ tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở hạ tầng, thúc đẩy sự phát triển kinh tế.
- Cải tạo cảnh quan môi trường vùng dự án.
- Tạo môi trường thuận lợi cho các dự án khác đầu tư vào khu vực trong tương lai, phát triển kinh tế.

- Thể hiện chính sách quan tâm của Đảng và Nhà nước đến đời sống của nhân dân vùng dự án và sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Từ đó nâng cao lòng tin của Nhân dân vùng dự án với đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần ổn định an ninh, chính trị, quốc phòng vùng dự án.

9. Các giải pháp tổ chức thực hiện dự án:

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh

- Trong quá trình thi công phải tuân thủ theo các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

9.1. Cơ chế tổ chức quản lý thực hiện dự án:

- Để thực hiện dự án, chủ đầu tư tổ chức triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu khảo sát thiết kế, trình duyệt chủ đầu tư hồ sơ thiết kế, lựa chọn nhà thầu thi công công trình, nhà thầu giám sát thi công để quản lý xây dựng công trình.

- Sau khi dự án hoàn thành, để công trình phát huy hiệu quả, bền vững lâu dài cần có biện pháp tổ chức quản lý tốt.

- Bàn giao công trình cho đơn vị quản lý thuộc lĩnh vực chuyên ngành, có trách nhiệm quản lý khai thác vận hành.

- Đơn vị quản lý công trình phải lập quy trình vận cho công trình, quy trình duy tu bảo dưỡng định kỳ.

- Các đơn vị quản lý cần phối kết hợp với các lực lượng an ninh địa phương để tổ chức bảo vệ công trình có hiệu quả, phát hiện kịp thời các vấn đề sự cố hư hỏng, ngăn chặn các biểu hiện phá hoại công trình.

9.2. Cơ chế tổ chức quản lý vận hành và bảo trì công trình:

a. Khung tổ chức và biên chế:

- Sau khi công trình được xây dựng, để quản lý vận hành và duy tu bảo dưỡng tốt, sẽ bàn giao lại cho đơn vị sử dụng công trình của địa phương là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Di Linh.

b. Quy trình khai thác:

- Xây dựng hàng lang bảo vệ, có thông báo tới các hộ dân ở gần công trình về tính chất, nguyên tắc và các nội dung yêu cầu bảo vệ đối với công trình.

- Có phương án ứng cứu kịp thời khi có trường hợp khẩn cấp xảy ra.

c. Tổng kết đánh giá:

- Hàng năm sau khi kết thúc mùa lũ phải tiến hành kiểm tra, đánh giá những tác động của lũ đối với công trình, có báo cáo chi tiết gửi lên cơ quan cấp trên và xin ý kiến chỉ đạo thực hiện những công việc có liên quan đến công trình.

- Đề xuất ý kiến có biện pháp xử lý trong trường hợp phát sinh những hư hỏng của công trình do lũ và các tác động khác gây ra.

10. Kết luận và đề nghị:

Việc bổ sung hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa tuyến nhánh 2, bổ sung hệ thống thoát nước hạ lưu tuyến chính thuộc dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Hòa Ninh – Hòa Nam, huyện Di Linh đem lại lợi ích lớn cho xã hội do việc đầu tư dự án là kích cầu các ngành kinh tế phụ trợ khác phát triển theo. Tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế và xã hội ở khu vực theo chiều hướng tích cực và hiệu quả.

Vì vậy, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và CTCC huyện Di Linh kính đề nghị UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh xem xét, thẩm định cho chủ trương điều chỉnh quy mô, bổ sung hạng mục để triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án./.

(Kèm theo các bản vẽ và khái toán)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu: VT, HSDA.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Trung Kiên